

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2017

V/v ly hôn giữa
chị H và anh S

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thông.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Ngôn.

Ông Nguyễn Quang Kim.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2017/TLST–HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 về ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/TLST–HNGĐ ngày 11/8/2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1990 (có mặt).

HKTT: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Giáp Văn S - sinh năm 1987 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú quán: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn nộp trực tiếp tại Tòa án và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh S có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 22/3/2010 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chung sống

hạnh phúc được 02 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Hơn nữa, anh S không có công việc ổn định nên kinh tế gia đình khó khăn, chị đã khuyên bảo anh S nhiều lần nhưng anh không thay đổi mà còn mắng nhiếc chị. Đến tháng 2/2016, chị bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, vợ chồng không nói chuyện, hỏi thăm gì, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Giáp Thị Như Q - sinh ngày 02/10/2010 và cháu Giáp Thị Phương T – sinh ngày 20/10/2013, hiện cả hai cháu đang ở cùng chị, cuộc sống phát triển bình thường, không bị bệnh tật gì. Nay vợ chồng ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng và không yêu cầu anh S phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng chị. Hiện nay, chị đang làm công nhân tại Công ty Cổ phần may xuất khẩu H (địa chỉ: xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang), thu nhập hàng tháng khoảng 6.500.000 đồng, đảm bảo cho việc sinh hoạt cũng như sự phát triển của các con chung.

Về tài sản chung, ruộng canh tác chung, công nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh S như đơn khởi kiện.

Phía bị đơn là anh Giáp Văn S từ khi Toà án tiến hành thụ lý vụ án đã nhiều lần thông báo và triệu tập hợp lệ nhưng anh S không lên Tòa án làm việc cũng như không tham gia hòa giải. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành thủ tục hòa giải cho vợ chồng. Tại phiên toà hôm nay, anh xác định vì lý do công việc không thể đến tham dự phiên toà nên đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/9/2017, anh S trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh xác định vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2010 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chung sống được 02 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng ít khi trò chuyện và không có chung quan điểm sống. Anh xác nhận do anh không có công việc ổn định nên giữa vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi vã, xích mích về vấn đề kinh tế. Cuối năm 2015 chị H tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H có đơn xin ly hôn với anh, anh đồng ý và hoàn toàn nhất trí ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Giáp Thị Như Q - sinh ngày 02/10/2010 và cháu Giáp Thị Phương T – sinh ngày 20/10/2013. Hiện nay, các con chung đang ở với chị H nhưng thỉnh thoảng chị vẫn đưa các cháu xuống nhà anh để anh chăm sóc. Nay vợ chồng ly hôn, anh nhất trí giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì theo anh cháu Q, cháu T đều là con gái nên ở với chị H sẽ đảm bảo cho sự phát triển của các cháu hơn anh. Việc chị H không yêu cầu

anh phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là quyền của chị H, anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung, ruộng canh tác chung, công nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa đúng pháp luật và đề nghị Tòa án cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Giáp Văn S; giao cháu Q, cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết; chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng dân sự:** Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Việt Yên giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Giáp Văn S. Theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị H và anh S có đăng ký kết hôn và được UBND xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/3/2010 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống, nhất là vấn đề kinh tế. Cuộc sống chung của vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi vã, xích mích. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Phía nguyên đơn là chị H nhiều lần được Toà án hoà giải nhưng chị vẫn giữ nguyên quan điểm tại đơn khởi kiện và kiên quyết xin ly hôn với anh S. Phía anh S đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để xem xét tình trạng hôn nhân của anh chị nhưng anh không chấp hành và không đến Toà án để hoà giải.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hơn nữa, tại các biên bản lấy lời khai cũng như tại phiên tòa, chị H và anh S đều có nguyện vọng xin được ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử cho chị H được ly hôn với anh S là có căn cứ.

*** Về con chung:** Vợ chồng có hai con chung là cháu Giáp Thị Như Q - sinh ngày 02/10/2010 và cháu Giáp Thị Phương T – sinh ngày 20/10/2013. Nay vợ chồng ly hôn, cả chị H và anh S đều nhất trí giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thoả thuận của vợ chồng và giao cháu Q, cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Việc chị H không yêu cầu anh S phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng chị, xét thấy đây là sự tự

nguyên của chị H và anh S không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét tại vụ án này.

*** Về tài sản chung, ruộng đất canh tác chung, công nợ chung:** Vợ chồng đều xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét tại vụ án này.

*** Về án phí:** Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 35; 147; 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

*** Về quan hệ vợ chồng:** Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Giáp Văn S.

*** Về con chung:** Giao hai con chung là cháu Giáp Thị Như Q - sinh ngày 02/10/2010 và cháu Giáp Thị Phương T – sinh ngày 20/10/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết. Anh Sao có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*** Án phí:** Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai thu số AA/2012/04604 ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Anh Giáp Văn S không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND t. Bắc Giang;
- VKSND h. Việt Yên;
- THADS;
- UBND x. T, h. V;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông